

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số: 19/2019/QĐST-HC ngày 05 tháng 11 năm 2019.

Tòa án nhân dân tỉnh T đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; Điều 143; Điều 144 Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về quản lý đất đai”, giữa:

**** Người khởi kiện:***

1. Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1967;

2. Bà Đoàn Thị K, sinh năm 1973;

Đều trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện T1, tỉnh T;

**** Người bị kiện:***

Ủy ban nhân dân (sau đây gọi tắt là UBND) tỉnh T;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Trọng T2, chức vụ: Chủ tịch UBND tỉnh T.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ủy ban nhân dân huyện T1, tỉnh T;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng T3, chức vụ: Chủ tịch UBND huyện T1, tỉnh T;

2. UBND xã Đ, huyện T1, tỉnh T;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn Đ, chức vụ: Chủ tịch UBND xã Đ, huyện T1, tỉnh T;

3. Công ty Cổ phần N;

Địa chỉ: Khu Công nghiệp T1, xã Đ, huyện T1, tỉnh T;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy T3, chức vụ: Giám đốc Công ty.

4. Công ty Cổ phần N1;

Địa chỉ: Số 144, phố V, quận L, Thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành N2, chức vụ: Tổng giám đốc;

Tại đơn kháng cáo đề ngày 20 tháng 11 năm 2019, ông Phạm Văn Q và bà Đoàn Thị K kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 19/2019/QĐST-HC ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T, đề nghị hủy quyết định đình chỉ nêu trên.

XÉT THẤY:

Ngày 18/01/2007, UBND tỉnh T ban hành Quyết định số: 182/QĐ-UBND (sau đây gọi tắt là Quyết định 182) về việc cho Chi nhánh Công ty cổ phần N thuê đất để mở rộng sản xuất kinh doanh; ngày 06/12/2018 ông Phạm Văn Q và bà Đoàn Thị K có đơn khởi kiện vụ án hành chính.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh T đã thụ lý vụ án và ngày 05 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh T đã ban hành Quyết định số: 19/2019/QĐST-HC đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm thấy: Ngày 18/01/2007, UBND tỉnh T ban hành Quyết định số 182, ngày 08/9/2015 người khởi kiện biết được nội dung quyết định này, nhưng đến ngày 06/12/2018 ông Q và bà K mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính là đã qua thời hạn 01 năm; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 thì thời hiệu khởi kiện vụ án đã hết. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh T căn cứ khoản 5 Điều 38; Điều 143; Điều 144 Luật tổ tụng hành chính đình chỉ giải quyết vụ án với lý do thời hiệu khởi kiện đã hết là đúng quy định pháp luật.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính thì thời hiệu khởi kiện đã hết, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng quy định, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn Q và bà Đoàn Thị K, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính của Tòa án nhân dân tỉnh T.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 243 Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn Q và bà Đoàn Thị K. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 19/2019/QĐST-HC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh T.

2. Về án phí: Ông Phạm Văn Q và bà Đoàn Thị K phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009180 ngày 03/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh T, ông Q và bà K đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- Cục Thi hành án DS tỉnh T;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Thái Duy Nhiệm

